

Số: **70/2026/QĐST- HNGĐ**

Vĩnh Long, ngày 09 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 498/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Anh Nguyễn Văn T**, sinh ngày 08/5/1990

Căn cước công dân số: 083 090 001 945, cấp ngày 22/4/2021.

Địa chỉ: 270/TĐ, ấp D, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* **Chị Nguyễn Thị Bé M**, sinh ngày 22/11/1994

Căn cước công dân số: 083 194 001 510, cấp ngày 22/4/2021.

Địa chỉ: 254/GA, ấp A, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, **84**, 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **30** tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **30** tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Bé M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Bé M thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung:* Anh Nguyễn Văn T đồng ý để chị **Nguyễn Thị Bé M** được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng Kim N, sinh ngày

24/12/2015 và sự thỏa thuận này phù hợp nguyện vọng cháu N.

Ghi nhận sự tự nguyện **chị Nguyễn Thị Bé M** không yêu cầu anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Bé M trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Văn T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và **quyết định việc thay đổi yêu cầu** cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến.

- *Về nợ chung*: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí **anh Tý** đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0011601 ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Như vậy, anh Nguyễn Văn T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 8 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 8 - Vĩnh Long;
- UBND xã **Tân Thủy**
(Số 104, Quyền 1/2015, ngày 07/12/2015);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên